

Kích cầu có nghĩa là kích thích nhu cầu tiêu dùng, gia tăng sức mua các hàng hoá-dịch vụ, từ đó giúp các doanh nghiệp bán hàng được nhiều hơn, giải phóng hàng tồn kho, làm cho sản xuất gia tăng và kinh tế phát triển...

Nông thôn Việt Nam là nơi sinh sống và làm việc của khoảng 80% dân số, 75% lao động và là nơi có nhiều đóng góp cho sự ổn định, phát triển kinh tế Việt Nam trong thời gian qua. Đặc biệt trong giai đoạn khủng hoảng tài chính vừa qua, nông nghiệp nông thôn Việt Nam đã có những đóng góp rất quan trọng cho sự ổn định kinh tế xã hội nước ta.

Những nội dung trên có liên quan với nhau và có chung một yêu cầu là phải tăng cường đầu tư cho nông nghiệp nông thôn bằng nhiều nguồn vốn thích hợp. Không có vốn sẽ không thể hoàn thành sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Vốn là yếu tố quan trọng, mở đường khai phá, là yếu tố tạo lực, là điều kiện và cũng là công cụ tất yếu để thực hiện những mục tiêu đã định.

Tại kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa X (28.10.98), Thủ tướng Phan Văn Khải đã nêu lên phương hướng và mục tiêu tổng quát về kinh tế-xã hội trong năm 1999 và đến năm 2000 gồm 8 điểm trọng yếu, trong đó điểm quan trọng hàng đầu là phát triển

mua ti vi. Rồi có đường, họ xây nhà..." Thủ tướng Phan Văn Khải sau chuyến thăm Trung Quốc, nói với các đại biểu Quốc hội: Trung Quốc gọi đó là biện pháp kích cầu (kích thích nhu cầu tiêu dùng). Trong năm 1998 Trung Quốc dùng khoảng 20 tỷ USD, thực hiện kích cầu qua hai kênh: kích cầu tiêu dùng và kích cầu đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng. Mục tiêu của việc làm này là để tiêu thụ sản phẩm và nguyên vật liệu trong nước ứ thừa) (Tuổi trẻ Chủ nhật 8.11.1998)

Tại Hội nghị lần thứ 6, Ban chấp hành TW Đảng khóa 8 (từ 13 - 17.10.98) xác định phải nhận thức sâu sắc hơn nữa vị trí quan trọng của nông nghiệp, nông thôn là nơi đang

BẢNG: NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM 1991 - 1998

Chỉ tiêu	Đơn vị	1991	1992	1993	1994	1995	1996	1997	1998
Tổng sản lượng lương thực	Triệu tấn	21,98	24,21	25,5	26,19	27,15	29,00	30,62	31,84
Trong đó sản lượng lúa	Triệu tấn	19,62	21,59	22,83	23,52	24,96	26,30	27,6	29,1
Lương thực bình quân đầu người	Kg	324,9	348,9	259,0	360,9	372,5	386,6	398,0	408,0
Tổng đàn lợn	Triệu tấn	12,19	13,89	14,87	15,58	16,30	16,87	17,0	18,0
Tỷ trọng nông nghiệp trong GDP	%	39,5	33,0	28,8	19,4	29,04	28,5	25,7	24,8
Gạo xuất khẩu	Triệu tấn	1,032	1,95	1,75	1,95	2,10	3,00	3,6	3,8
Sản lượng thủy sản	Triệu tấn	0,97	1,01	1,10	1,46	1,58	1,60	1,65	1,75

Nguồn: Thời báo Kinh tế Việt Nam 1998 - 1999

Tuy nhiên nông thôn Việt Nam nhìn chung vẫn còn nhiều khó khăn về các điều kiện tự nhiên, kinh tế-xã hội, đặc biệt là cơ sở hạ tầng nông thôn còn rất thấp kém. Vì vậy đối với Việt Nam, vấn đề nông nghiệp và nông thôn luôn được quan tâm đúng mức. Đại hội lần thứ VIII Đảng CSVN đã khẳng định đường lối công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, trong đó nêu rõ phải đặc biệt coi trọng CNH, HDH nông nghiệp nông thôn Việt Nam.

Phát triển nông nghiệp và nông thôn theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa là quá trình thực hiện nhiều nội dung liên quan, trong đó nổi lên 3 vấn đề lớn, đó là:

- Phát triển mạnh các ngành nghề ngoài nông nghiệp bao gồm: tiểu thủ công nghiệp, công nghiệp và dịch vụ ở nông thôn nhằm chuyển dịch cơ cấu kinh tế và chuyển dịch cơ cấu lao động nông thôn theo hướng công nghiệp hóa.

- Tăng cường trang bị kỹ thuật trong nông nghiệp - nông thôn nhằm xây dựng nền nông nghiệp tiên tiến, có năng suất cây trồng vật nuôi cao, năng suất lao động nông nghiệp cao, tạo ra sản lượng hàng hóa nhiều hơn, chất lượng và giá trị cao hơn.

- Phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế và xã hội ở nông thôn như mạng lưới điện, giao thông, bưu điện, viễn thông, văn hóa giáo dục, y tế, phúc lợi xã hội khác.

nông nghiệp và kinh tế nông thôn theo hướng công nghiệp hóa. Cụ thể là ứng dụng công nghệ tiên tiến để tăng năng suất và chất lượng sản phẩm, phát triển công nghệ sau thu hoạch và công nghiệp chế biến; tổ chức hợp tác, liên kết từ sản xuất đến lưu thông chế biến, tiêu dùng. Năm 1999 phải tăng tỷ trọng vốn dành cho nông, lâm, ngư nghiệp trong tổng vốn đầu tư, bao gồm cả vốn Nhà nước, huy động vốn trong dân và vốn nước ngoài. Vốn Nhà nước tập trung để xây dựng hạ tầng kinh tế-xã hội ở nông thôn... Tại Hội thảo quốc tế "An ninh lương thực Việt Nam - ASEAN" tổ chức tại Hà Nội ngày 3.11.1998 Thủ tướng Phan Văn Khải khẳng định: "Đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp là nền tảng cơ bản cho việc bảo đảm an ninh lương thực cho hơn 100 triệu người dân trong tương lai". Cũng tại Hội nghị trên Thủ tướng Phan Văn Khải còn cho rằng đối với một nền kinh tế như Việt Nam, nếu không có sự ổn định ở khu vực nông nghiệp và nông thôn thì sẽ "cực kỳ nguy hiểm".

Theo Bí thư Tỉnh Ủy Quảng Bình "Đầu tư hạ tầng cho nông thôn sẽ gây tác động rất lớn, dù chỉ là một chiếc cầu nhỏ". Đại biểu Quốc hội Nguyễn Đức Hoan kể rằng: "Chúng tôi làm một con đường về vùng biển, chỉ một tháng sau xã đó tăng thêm 400 chiếc xe đạp. Họ mua xe đạp Việt Nam. Rồi chúng tôi làm cơ sở phát sóng truyền hình trên núi, lập tức họ

GIA TĂNG ĐẦU TƯ CƠ SỞ HẠ TẦNG NÔNG THÔN VIỆT NAM MỘT TRONG NHỮNG BIỆN PHÁP KÍCH CẦU QUAN TRỌNG NHẤT

PTS. TRẦN HOÀNG NGÂN



chiếm đại bộ phận dân cư, lao động xã hội và đất đai, điều kiện để phát triển, là nội lực to lớn và đang là lợi thế của nước ta. Trong buổi trả lời phỏng vấn *Thời báo kinh tế Sài Gòn* ngày 5.11.98 Phó Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đã phát biểu "Hiện nay, tỷ trọng đầu tư của toàn xã hội cho nông nghiệp, kể cả đầu tư của Nhà nước, tư nhân, nước ngoài đạt khoảng 8%. Chính phủ dự kiến bằng các cơ chế chính sách, phân bổ nguồn vốn tập trung trong một hai năm tới sẽ từng bước đưa tỷ lệ này lên gần 30%. Đây là một vấn đề không đơn giản nhưng với những cơ chế sắp ban hành, tôi tin tưởng rằng chúng ta sẽ đạt mục tiêu này..."

Tại kỳ họp Quốc hội khóa X, Bộ trưởng Bộ Công nghiệp Đặng Vũ Chu đã cho biết: về đầu tư phát triển điện nông thôn, với sự cố gắng của Nhà nước và nhân dân tỉnh đến ngày 30.6.1998 đã có 455 huyện sử dụng điện lưới quốc gia chiếm 92,9% số huyện, 6.466 xã có điện chiếm 72,8% số xã cả nước và có 7.032.657 hộ dân đã được dùng điện chiếm 61,9% số hộ. Riêng năm 1998 Tổng công ty Điện lực Việt Nam đã đầu tư 474 tỷ đồng để đưa lưới điện quốc gia về thêm 10 huyện và 189 xã. Để đầu tư xây dựng lưới điện cho 24 huyện (có 7 huyện đảo) và 793 xã còn lại nhằm đạt mục tiêu đề ra cho năm 2000 cần nguồn vốn là 2.669 tỷ đồng. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn Lê Huy Ngọ đã cho biết về việc đầu tư phát triển NNNT trong đó có miền núi thì năm 1998 vốn đầu tư xây dựng cơ bản được Nhà nước phân bổ cho Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn quản lý là 1.784,9 tỷ đồng. So với yêu cầu vốn ngân sách và Bộ trình cho Chính phủ kế hoạch đầu tư năm 1998 chỉ đạt 50%. Trong đó thủy lợi chiếm



83,7%, nông nghiệp 3,5%, lâm nghiệp 7,6% và các lĩnh vực khác là 5%.

Trong 2 năm 97-98 kinh phí đầu tư cho giao thông nông thôn, vùng sâu, vùng xa được tăng hơn so với thời kỳ 91-96. Đã làm mới được 2.183km đường, cải tạo phục hồi nâng cấp 21.418km đường, làm mới 61.664m cầu, 78.763m cống, xóa được 4.852 cầu khỉ, với tổng số vốn hơn 5.100 tỷ đồng trong đó ngân sách TW là 1.381 tỷ đồng, ngân sách địa phương là 1.105 tỷ đồng, nhân dân đóng góp là 2.616 tỷ đồng (chiếm tỷ lệ trên 50%) thêm 194 xã có đường ô tô đến tận trung tâm. Tính đến nay trong cả nước có 94% số xã có đường ô tô đến trung tâm và còn hơn 500 xã chưa có đường ô tô đến trung tâm. Như vậy cho đến nay tuy Chính Phủ đã có nhiều chủ trương chính sách nhưng nhìn chung cơ sở hạ tầng nông thôn Việt Nam vẫn còn rất thấp kém. Để

tạo bước phát triển cho nông nghiệp - nông thôn trong thời gian tới, đặc biệt là nâng cao cơ sở hạ tầng nông thôn thì cần sử dụng đồng bộ các giải pháp trong đó có những giải pháp quan trọng:

- Chính Phủ cần nâng cao hơn nữa tỷ trọng đầu tư cho nông nghiệp. Trước mắt triển khai nhanh nguồn vốn huy động qua phát hành công trái, tập trung đầu tư vào cơ sở hạ tầng nông thôn như đã dự kiến và cần kiểm tra chất lượng công trình...

- Tranh thủ nguồn vốn nước ngoài và đẩy nhanh tiến độ giải ngân các dự án đã được bên ngoài đồng ý tài trợ.

- Khuyến khích các doanh nghiệp trong nước, Việt kiều, nhân dân trong nước đầu tư vào cơ sở hạ tầng nông thôn với những điều kiện ưu đãi nhất định.

Tóm lại việc gia tăng đầu tư vào

cơ sở hạ tầng nông thôn Việt Nam sẽ có những tác dụng tích cực:

- + Sản lượng lương thực - thực phẩm gia tăng → đảm bảo an toàn lương thực quốc gia, tăng khả năng tái sản xuất sức lao động → tăng trưởng kinh tế.

- + Cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp chế biến → gia tăng xuất khẩu, mở rộng thị trường nội địa → tăng trưởng kinh tế.

- + Cung cấp nông sản, lâm sản, thủy sản xuất khẩu → thu hút ngoại tệ, góp phần đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật → phát triển công nghiệp → tăng trưởng kinh tế.

- + Thu nhập dân cư tăng, đời sống văn hóa xã hội tăng → tăng cầu sản phẩm công nghiệp (hàng điện tử, đồ gia dụng bền, quần áo...) → tăng trưởng kinh tế... ■